

Bản án số: 45/2024/HS-ST

Ngày: 06 – 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Hồng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tuấn Khanh

2. Bà Phạm Thị Thu Trang

- *Thư ký phiên Tòa:* Bà Lê Thị Kim Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Bảo Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2024/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

DƯƠNG HUỲNH NHƯ Ý, sinh ngày 06/4/1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú rõ ràng.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Dương Thanh C (Đã chết) và bà Huỳnh Thị Kim L (Đã chết). Vợ Nguyễn Thị G, sinh năm: 1987 và có 02 người con, sinh năm 2009 và 2012. Sống như vợ chồng với Thái Thị Hồng V sinh năm: 1992 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019.

- Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 29/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm xử phạt 01 năm 06 tháng tù theo Điều 173 Bộ luật hình sự, theo Bản án số 58/2019/HS-ST, **chưa được xóa án tích**.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 14/7/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù giam về tội “Tàng trữ chiếm đoạt vũ khí” theo bản án số 96/HSST.

+ Ngày 24/10/2011, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” và “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 1355/HSST.

+ Ngày 15/5/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 9 - Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 63/2009/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/8/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm: 1970 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện B, tỉnh T.

2. Nguyễn Nhựt T, sinh năm: 1998 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã L, huyện B, tỉnh T.

3. Ngô Thị T, sinh năm: 1997 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Bình Thới 3, xã B, huyện Đ, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 21, 25 và 29 tháng 7 năm 2024, Dương Huỳnh Như Ý, sinh ngày 06/4/1983, đăng ký hộ khẩu thường trú: số 02 Sư Vạn Hạnh, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại ấp Long Thạnh, ấp Long An, xã Long Hòa và ấp Bình Thới 3, xã Bình Thới, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Cụ thể như sau:

- *Vụ thứ nhất:* Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 21/7/2024, Dương Huỳnh Như Ý đi bộ đến khu vực chợ Long Hòa thuộc ấp Long Thạnh, xã Long Hòa để tìm tài sản lấy trộm thì phát hiện 01 xe mô tô biển số 71C1-312.19, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu xanh - bạc của bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1970 ngụ ấp Long Thạnh, xã Long Hòa đang dựng trước sân nhà của bà Phạm Thị Ngọc Đ, sinh năm 1966, bên trong cốp xe có giấy căn cước công dân, bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe và giấy đăng ký xe của bà H, căn cước và bảo hiểm y tế tên Nguyễn Thanh D. Quan sát xung quanh không có người trông coi nên Như Ý nảy sinh ý định trộm xe mô tô trên. Như Ý dùng đoạn mang theo trên người bẻ khóa xe rồi tẩu thoát khỏi hiện trường, điều khiển xe đến bán cho Phạm Thúy O, sinh năm 1987, nơi cư trú: 247, khu phố 2, phường P, thành phố Bến Tre với giá 6.500.000 đồng. Sau đó O bán lại cho Nguyễn Trí T, sinh năm 1978, nơi cư trú: 684B ấp P, xã H, thành phố Bến Tre với giá 7.700.000 đồng. T bán lại xe cho Huỳnh Văn L, sinh năm 1990, nơi cư trú: ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh C với giá 8.800.000 đồng.

- *Vụ thứ hai:* Khoảng 10 giờ ngày 25 tháng 7 năm 2024, Như Ý đi xe buýt từ huyện Châu Thành về Bình Đại. Khi đi ngang qua vựa dừa T thuộc ấp L, xã Long Hòa thì nhìn thấy 01 xe mô tô biển số 60C1-126.26, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER 134cc, màu trắng xanh của anh Nguyễn Nhựt T, sinh năm 1998, nơi cư trú: ấp Long An, xã L để bên trong vựa dừa. Như Ý xuống xe buýt, đi bộ vào trong không thấy người trông coi, nên nảy sinh ý định lấy trộm xe. Như Ý dùng đoạn mang theo bẻ khóa rồi chạy xe đến thành phố Bến Tre bán cho Phạm Thúy O. Nhìn thấy xe không có ổ khóa nên O không mua, Như Ý đi tìm mua ổ khóa của 01 người

đàn ông không rõ lai lịch trên đường với giá 100.000 đồng rồi quay lại bán xe cho O với giá 2.700.000 đồng. O bán xe lại cho T với giá 3.500.000 đồng. Đến ngày 30/7/2024, Thân bán lại cho Nguyễn Minh T, sinh năm 2006, nơi cư trú: 31/3 Nguyễn Huỳnh Đức, phường 2, thành phố Mỹ, tỉnh T với giá 4.500.000 đồng.

- *Vụ thứ ba:* Khoảng 03 giờ ngày 29/7/2024, Như Ý đi bộ xung quanh khu vực nhà thờ thuộc xã B, huyện Bình Thới, khi đến khu tập thể của Công ty Hoàng V thuộc ấp Bình Thới 3, xã Bình Thới thì phát hiện 01 xe mô tô biển số 74F1-222.21 nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đỏ-đen của bà Ngô Thị T, sinh năm 1997, nơi cư trú: thôn H, xã L, thị xã H, tỉnh H dựng bên trong. Như Ý quan sát thấy không có người trông coi nên dùng đoạn bẻ khóa rồi điều khiển xe đến bán cho O với giá 2.900.000 đồng. Sau đó, O bán xe lại cho T với giá 3.800.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre kết luận: 01 (Một) xe mô tô hai bánh biển số 60C1-126.26, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter màu sơn trắng xanh, số khung BY026845, số máy 55P1026846 (mua xe cũ cách đây khoảng 02 tháng, tài sản thu hồi được) có giá trị còn lại là 7.850.000 đồng (Bảy triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Bản kết luận định giá tài sản số 25 và 26/KL-HĐĐGTS cùng ngày 04 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre kết luận:

+ 01 (Một) xe mô tô hai bánh, biển số 74F1-222.21 nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn đỏ - đen, số khung 3220HY033637, số máy E3X9E134334 có giá trị còn lại là 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

+ 01 (Một) xe mô tô hai bánh, biển số 71C1-312.19 nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn xanh- bạc có giá trị còn lại là 5.950.000 đồng (Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng cộng trị giá tài sản 03 mô tô trên là: 20.100.000 đồng (Hai mươi triệu một trăm nghìn đồng).

- Vật chứng tạm giữ:

+ 01 xe mô tô hai bánh biển số 60C1-126.26, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter màu sơn trắng xanh, số khung BY026845, số máy 55P1026846.

+ 01 xe mô tô hai bánh, biển số 74F1-222.21 nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn đỏ - đen, số khung 3220HY033637, số máy E3X9E134334 và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị P (Mẹ của bà Ngô Thị T).

+ 01 xe mô tô hai bánh, biển số 71C1-312.19 nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu sơn xanh - bạc và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Lệ H.

+ 01 đoạn băng kim loại có đặc điểm ống điều chữ L, băng kim loại, số 8 có chiều dài 12,5cm, chữ L có chiều dài 3,5cm; một đầu được gắn thanh kim loại có hình lục giác, chiều dài 8cm, 01 đầu được mài dẹp, nhọn.

Ngày 18/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại đã trao trả lại cho:

- Bà Nguyễn Thị Lệ H 01 xe mô tô hai bánh, biển số 71C1-312.19 nhãn hiệu YAMAHA màu xanh bạc, xe cũ đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi và 01 giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Lệ H.

- Bà Ngô Thị T 01 xe mô tô hai bánh, có số khung 3220HY083637, số máy E3X9E134334 màu đỏ đen, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng, không có biển kiểm soát và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hai bánh mang biển số 74F1-222.21 mang tên Nguyễn Thị P, địa chỉ: Thuận Chánh A, Hải H, Hải L, Q cấp ngày 01/6/2017.

Ngày 21/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại đã trao trả lại cho: Ông Nguyễn Nhựt T 01 xe mô tô hai bánh biển số 60C1-126.26 nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER màu xanh trắng, xe cũ đã qua sử dụng bị trầy xước nhiều nơi.

Các bị hại đã nhận lại đủ tài sản, không có yêu cầu gì thêm.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Quá trình điều tra, bị cáo Như Ý đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp lời khai các bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSBD ngày 11/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Dương Huỳnh Như Ý về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Dương Huỳnh Như Ý đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố và tài liệu, chứng cứ đã thu thập được. Bị cáo đồng ý với kết luận định giá, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

- Các bị hại bà Nguyễn Thị Lệ H, Ngô Thị T, ông Nguyễn Nhựt T vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra đã trình bày là đã nhận lại các tài sản mà bị cáo lấy trộm, không có yêu cầu gì thêm.

Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Huỳnh Như Ý và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như sau:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Huỳnh Như Ý mức án tù **02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Dương Huỳnh Như Ý không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn băng kim loại có đặc điểm ống điều chữ L, băng kim loại, số 8 có chiều dài 12,5cm, chữ L có chiều dài 3,5cm; một đầu được gắn thanh kim loại có hình lục giác, chiều dài 8cm, 01 đầu được mài dẹp, nhọn. Vì đây là công cụ phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường.

Đối với chị Phạm Thúy O, anh Nguyễn Trí T, anh Nguyễn Minh T và anh Huỳnh Văn L có hành vi mua, bán xe mô tô do bị cáo Dương Huỳnh Như Ý bán nhưng tất cả đều không biết đó là tài sản bị cáo Như Ý trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý đối với chị O, anh T, T, L là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về **thủ tục tố tụng**: Các bị hại bà Nguyễn Thị Lệ H, anh Nguyễn Nhựt T, chị Ngô Thị T đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Các bị hại đều vắng mặt tại phiên Tòa, bà Nguyễn Thị Lệ H, chị Ngô Thị T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của các bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được đảm bảo theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Huỳnh Như Ý tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Vào các ngày 21, 25 và 29/7/2024, tại ấp L, ấp A, xã H và ấp Bình Thới 3, xã Bình Thới, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, xuất phát từ động cơ tư lợi, bị cáo Dương Huỳnh Như Ý đã có hành vi lén lút lấy trộm 03 xe mô tô của bà Nguyễn Thị Lệ H, ông Nguyễn Nhựt T, bà Ngô Thị T với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 20.100.000 đồng.

[4] Bị cáo Dương Huỳnh Như Ý là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, chây lười lao động, bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản. Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần phạm tội và bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương không biết ăn năn, hối cải lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản, cho thấy bị cáo là người khó cải tạo giáo dục, khó sửa đổi bản tính. Vì vậy, Cáo trạng số 45/CT-VKSND ngày 11/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội: “**Trộm cắp tài sản**” theo quy định tại khoản 1 Điều

173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản bị cáo Dương Huỳnh Như Ý đã có hành vi phạm tội lấy trộm tài sản để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm mà còn gây tâm lý lo sợ cho quần chúng Nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày. Hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung xã hội.

[6] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo có nhân thân rất xấu, có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, không có tiền sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Huỳnh Như Ý có 02 tình tiết tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm” được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi bị cáo gây ra xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[8] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn băng kim loại có đặc điểm ống điều chữ L, băng kim loại, số 8 có chiều dài 12,5cm, chữ L có chiều dài 3,5cm; một đầu được gắn thanh kim loại có hình lục giác, chiều dài 8cm, 01 đầu được mài đẹp, nhọn. Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại bà Nguyễn Thị Lệ H, Ngô Thị T, ông Nguyễn Nhựt T đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét đến.

[11] Đối với chị Phạm Thúy O, anh Nguyễn Trí T, anh Nguyễn Minh T và anh Huỳnh Văn L có hành vi mua, bán xe mô tô do bị cáo Dương Huỳnh Như Ý bán nhưng tất cả đều không biết đó là tài sản bị cáo Như Ý trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý đối với chị O, anh T, T, L là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

[12] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Như Ý không có nghề nghiệp nên không áp dụng.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Dương Huỳnh Như Ý** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dương Huỳnh Như Ý 03 (Ba) năm tù.**

Thời hạn tù được tính từ ngày **01/8/2024**

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn băng kim loại có đặc điểm ông điều chữ L, băng kim loại, số 8 có chiều dài 12,5cm, chữ L có chiều dài 3,5cm; một đầu được gắn thanh kim loại có hình lục giác, chiều dài 8cm, 01 đầu được mài dẹp, nhọn.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại; hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại đang quản lý).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Huỳnh Như Ý phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre, P7 (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ công an huyện Bình Đại (1b)
- VKSND huyện Bình Đại (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại (1b);
- Cơ quan điều tra công an huyện Bình Đại (1b);
- Bị cáo, bị hại (4b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (1b);
- Tòa hình sự (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương